TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /HD-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 5 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Hoạt động Cụm, Khối thi đua LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh

Căn cứ Hướng dẫn số 1218/HD-TLĐ ngày 11/8/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hoạt động Cụm, Khối thi đua; căn cứ Quy chế khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành kèm theo quyết định số 139-QĐ/LĐLĐ ngày 09/7/2015, LĐLĐ tỉnh hướng dẫn hoạt động Cụm, Khối thi đua các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh (sau đây gọi chung là cụm, khối thi đua) như sau :

I. NHIỆM VỤ CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA:

1. Hàng năm Cụm, Khối thi đua xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và nội dung phát động thi đua của Cụm, Khối ; đồng thời tổ chức phát động, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối.

2. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện nội dung giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối; thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

3. Tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối để làm cơ sở chấm điểm và bình xét khen thưởng hàng năm.

4. Tổ chức Hội nghị sơ kết vào tháng 6 và tổng kết vào tháng 11 của Cụm, Khối, nhằm đánh giá kết quả phong trào thi đua của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối, chấm điểm, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm, bầu Cụm trưởng Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó.

5. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT trong Khối, Cụm thi đua (tùy theo khả năng, điều kiện của từng Khối, Cụm)

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA:

1. Tổ chức hoạt động :

- Điều hành hoạt động của Cụm, Khối thi đua do Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó và bộ phận Thường trực giúp việc cho Cụm, Khối thi đua.

- Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó : Do các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối bầu luân phiên hàng năm.

- Để giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó, các đơn vị được bầu làm Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó cử cán bộ tham gia vào bộ phận Thường trực Cụm, Khối.

2. Trách nhiệm của Cụm trưởng (Khối trưởng); Cụm phó (Khối phó) và các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối :

2.1. Cụm trưởng, Khối trưởng :

- Có trách nhiệm chủ trì, điều hành hoạt động của Cụm, Khối; phối hợp với các đơn vị thành viên tổ chức các phong trào thi đua, nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu và nội dung thi đua đã ký kết giao ước từ đầu năm;

- Xây dựng Chương trình, kế hoạch, tổ chức hoạt động của Cụm, Khối nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra chéo, kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT (nếu có) giữa các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua;

- Tổng hợp kết quả chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên trong cụm, khối và đưa ra cụm, khối bình xét thi đua; hoàn chỉnh thủ tục đề nghị khen thưởng gửi về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Chính sách – Pháp luật).

- Tổng hợp báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm và báo cáo tổng kết năm của Cụm, Khối;

- Chuẩn bị nội dung, bố trí địa điểm và chủ trì các hội nghị : Ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua; hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết năm; tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị trong Cụm, Khối.

2.2. Cụm phó, Khối phó :

Có trách nhiệm giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Cụm, Khối; thay mặt Cụm trưởng, Khối trưởng giải quyết những công việc của Cụm trưởng, Khối trưởng khi được uỷ quyền.

2.3. Bộ phận Thường trực Cụm, Khối :

Có trách nhiệm tham mưu và giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng; Khối phó, Cụm phó trong việc điều hành hoạt động của Cụm, Khối và chịu sự phân công trực tiếp của Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó.

2.4. Đối với các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, ngành, địa phương và các nội dung giao ước thi đua của Cụm, Khối, các đơn vị thành viên xây dựng nội dung thi đua, tổ chức phát động các phong trào thi đua, đăng ký giao ước thi đua gửi cho Cụm trưởng, Khối trưởng; thực hiện công tác khen thưởng phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của đơn vị mình.

- Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng, năm ; tự chấm điểm thi đua của đơn vị mình theo các nội dung đã ký kết giao ước thi đua gửi cho cụm trưởng, khối trưởng; đồng thời tự chấm điểm và tham gia bình xét khen thưởng của Cụm, Khối;

- Tham gia thực hiện kiểm tra chéo giữa các đơn vị theo kế hoạch của Cụm, Khối;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ (hoặc đột xuất) do Cụm trưởng, (Khối trưởng) triệu tập;

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo;

- Sau Hội nghị tổng kết phong trào thi đua, các đơn vị được đề nghị khen thưởng có trách nhiệm xây dựng báo cáo thành tích và báo cáo tóm tắt thành tích gửi về Cụm trưởng, Khối trưởng sau 3 ngày (tính từ thời gian tổ chức Hội nghị tổng kết), để Cụm trưởng, Khối trưởng lập hồ sơ gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Kinh phí hoạt động : Hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh hỗ trợ cho mỗi khối, cụm thi đua 4.000.000đ *(bốn triệu đồng)* để tổ chức hoạt động của Khối, cụm thi đua.

III. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM VÀ TỔ CHỨC BÌNH XÉT THI ĐUA:

1. Chấm điểm : Căn cứ vào tiêu chí đánh giá, xếp loại Công đoàn đối với từng loại hình hoạt động để chấm điểm bình xét thi đua, cụ thể như sau :

- Đối với LĐLĐ huyện, thành phố : Chấm điểm theo Hướng dẫn số 14/HD-LĐLĐ ngày 19/5/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Đối với Công đoàn ngành địa phương (Ngành Y tế, Giáo Dục, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông - Vận tải và Công đoàn Viên chức tỉnh) : Chấm điểm thi đua theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 19/5/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Đối với Công đoàn Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi: Chấm điểm thi đua theo Hướng dẫn số 16/HD-LĐLĐ ngày 19/5/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Đối với CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh : Chấm điểm thi đua theo các hướng dẫn sau đây :

+ CĐCS trong các doanh nghiệp Nhà nước : Theo Hướng dẫn số 19/HD-LĐLĐ ngày 19/5/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh;

+ CĐCS trong các đơn vị sự nghiệp công lập : Theo Hướng dẫn số 21/HD-LĐLĐ ngày 19/5/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh;

+ CĐCS trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập : Theo Hướng dẫn số 22/HD-LĐLĐ ngày 19/5/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh;

**** Lưu ý : Tổng số điểm tối đa của 4 tiêu chí : 100 điểm, trong đó :***

- Các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua tự chấm điểm từ nhóm tiêu chí 1 đến nhóm tiêu chí 3 (điểm tối đa của 3 tiêu chí này là 90 điểm) và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của mình. Sau đó các Khối (cụm) tổ chức họp chấm điểm chéo và chia điểm bình quân.

- Thường trực và các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh nhận xét, đánh giá và chấm điểm thưởng (tổng cộng 10 điểm), trong đó:

+ Thường trực LĐLĐ tỉnh 4 điểm (Chủ tịch và các Phó Chủ tịch) mỗi đồng chí chấm tối đa 1 điểm

+ Các Ban LĐLĐ tỉnh 6 điểm (Ban Chính sách-Pháp luật, Tuyên giáo-Nữ công, Tổ chức, Tài chính, UBKT và Văn phòng), mỗi ban chấm tối đa 1 điểm. Căn cứ vào nhiệm vụ và tính chất công việc của mình, các ban phải xây dựng tiêu chí chấm điểm thưởng cho các đơn vị.

2. Tổ chức bình xét thi đua hàng năm:

- Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và hiệu quả các phong trào thi đua của các đơn vị thành viên, căn cứ vào đăng ký thi đua đầu năm và kết quả điểm chấm của từng đơn vị, Khối trưởng, Cụm trưởng tổ chức cuộc họp chấm điểm chéo, tính điểm bình quân, bình xét thi đua. Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp và báo cáo kết quả về Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Căn cứ vào kết quả chấm điểm và bình xét thi đua của các Khối, Cụm và kết quả chấm điểm thưởng của Thường trực và các Ban LĐLĐ tỉnh, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng LĐLĐ tỉnh sẽ họp, xem xét khen thưởng, trong đó :

**** Tổng điểm để xét thi đua là kết quả điểm bình quân (điểm các đơn vị thành viên trong cụm, khối chấm chia bình quân) + số điểm do Thường trực và các Ban LĐLĐ tỉnh chấm.***

Ví dụ LĐLĐ Huyện A có điểm bình quân là 89 điểm + 8 điểm thưởng do Thường trực và các Ban LĐLĐ tỉnh chấm = 97 điểm, đây là số điểm làm căn cứ để xét thi đua, đơn vị nào có số điểm cao hơn thì được khen thưởng ở mức cao hơn.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng đề nghị khen thưởng :

3.1. Điều kiện :

- Đối với LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành địa phương, Công đoàn các Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế Dung Quất : Phải đạt tổng số điểm từ 91 điểm trở lên mới thuộc đối tượng xét khen thưởng;

- Đối với Công đoàn Cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh : Những CĐCS được xếp loại vững mạnh đạt từ 95 điểm trở lên được bình xét, lựa chọn để đề nghị khen thưởng.

3.2. Tiêu chuẩn: Thực hiện theo Điều 9, 11, 13, 15 Chương III Quy chế Khen thưởng của LĐLĐ tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-LĐLĐ tỉnh ngày 09/7/2015.

3.3. Số lượng :

- Đối với Cụm Thi đua LĐLĐ các huyện, thành phố : Mỗi cụm thi đua : 2 Cờ (1 Cờ dẫn đầu, 1 Cờ xuất sắc); 3 Bằng khen (1 Bằng khen Tổng Liên đoàn, 2 Bằng khen LĐLĐ tỉnh);

- Đối với Khối thi đua Công đoàn ngành và tương đương : 2 Cờ (1 Cờ dẫn đầu, 1 Cờ xuất sắc); 2 Bằng khen (1 Bằng khen Tổng Liên đoàn, 1 Bằng khen LĐLĐ tỉnh);

- Đối với Khối thi đua các Trường Đại học, Cao đẳng và Công đoàn Ngành Giáo dục : 2 Cờ (1 Cờ dẫn đầu, 1 Cờ xuất sắc); 2 Bằng khen (1 Bằng khen Tổng Liên đoàn, 1 Bằng khen LĐLĐ tỉnh);

- Đối với Khối thi đua CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh : 2 Cờ (1 Cờ dẫn đầu, 1 Cờ xuất sắc); 6 Bằng khen (1 Bằng khen Tổng Liên đoàn, 5 Bằng khen LĐLĐ tỉnh);

** Việc quy định số lượng xét và đề nghị khen thưởng chỉ mang tính tương đối, chủ yếu là phải đạt các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì mới được khen thưởng; nhất thiết không phải vì số lượng được phân bổ mà đề nghị khen..*

**** Về xét Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn :*** Trên cơ sở đề nghị của các Khối, Cụm thi đua, Hội đồng Thi đua Khen thưởng LĐLĐ tỉnh sẽ lựa chọn trong số các đơn vị có phong trào thi đua xuất sắc nhất để đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ; số lượng Cờ Thi đua của Tổng Liên đoàn không quá 03 Cờ.

4. Quy trình bình xét, đề nghị khen thưởng :

- Việc xếp loại thi đua do Cụm, Khối bình xét tại Hội nghị tổng kết hàng năm và được thực hiện theo nguyên tắc sau :

+ Chính xác, công khai, dân chủ và công bằng;

+ Có sự đồng thuận thống nhất trên cơ sở bỏ phiếu của các đơn vị thành viên của Cụm, Khối;

- Cụm trưởng, Khối trưởng lập hồ sơ khen thưởng của Cụm, Khối gửi về LĐLĐ tỉnh.

- Không bầu chọn, xét thi đua và khen thưởng cho các trường hợp sau :

+ Đối với đơn vị có cá nhân lãnh đạo chủ chốt bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

+ Không tham gia đăng ký và ký kết giao ước thi đua hàng năm;

+ Không gửi báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong năm.

+ Chấm điểm và báo cáo số liệu không chính xác, không trung thực;

Trước khi tổ chức họp bình xét thi đua các Khối trưởng, Cụm trưởng liên hệ với các ban chuyên đề của LĐLĐ tỉnh để lấy kết quả xác nhận việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua theo quy định để làm cơ sở cho việc đánh giá, bình xét khen thưởng nhằm đảm bảo tính chính xác trong bầu chọn và đề nghị khen thưởng.

III. Thời gian, hồ sơ khen thưởng:

1. Thời gian phát động, đăng ký giao ước thi đua, sơ kết, tổng kết của cụm, khối thi đua :

- Phát động thi đua phải hoàn thành trong quý I và gửi hồ sơ đăng ký giao ước thi đua *(theo mẫu số 1)* về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **20/3 hàng năm.**

- Sơ kết đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu thi đua 6 tháng đầu năm (vào tháng 7) và gửi báo cáo sơ kết trước ngày **10/7 hàng năm.**

- Tổng kết phong trào thi đua, chấm điểm, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm (vào tháng 12) và gửi báo cáo năm, bảng tự chấm điểm thi đua, kết quả bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng **trước ngày 15/12 hàng năm.**

Riêng đối với Khối thi đua các Trường Đại học, Cao đẳng và Công đoàn Giáo dục tỉnh : Khối trưởng và các đơn vị thành viên trong Khối sắp xếp thời gian phù hợp tổ chức phát động, đăng ký giao ước thi đua; tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và nộp đăng ký giao ước thi đua, hồ sơ khen thưởng về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **10/8 hàng năm**.

2. Thủ tục, hồ sơ:

- Báo cáo tổng kết phong trào thi đua của Cụm, Khối thi đua;
- Báo cáo kết quả chấm điểm và bình xét thi đua *(theo mẫu số 2)*
- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Khối, Cụm *(theo mẫu số 3)*
- Tóm tắt thành tích đề nghị khen thưởng ***(do Khối trưởng, cụm trưởng tóm tắt),*** *theo mẫu số 4*
- Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua *(theo mẫu số 5)*

Thủ tục, hồ sơ gửi bản chính (có dấu đỏ) về Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng thời gửi qua địa chỉ ***email*** ***Bancsplqn@gmail.com*** *để tổng hợp.*

Trên đây là hướng dẫn hoạt động của Cụm, Khối thi đua thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi, đề nghị các cấp Công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện, quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ảnh về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách – Pháp luật) để hướng dẫn hoặc trình Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Hướng dẫn này thay cho Hướng dẫn số 05/HD-LĐLĐ ngày 29/02/2016 của Ban thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Nơi nhận:
- Ban CSKT-XH và TĐKT TLĐ;
- Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh;
- TT và các ban, đơn vị sự nghiệp LĐLĐ tỉnh;
- UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Khối trưởng, Cụm trưởng, Khối phó, Cụm phó Các Khối, Cụm thi đua thuộc LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, thành phố và tương đương;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP, Ban CS-PL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Văn Thanh

Mẫu số 1

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /LĐLĐ	....., *ngày .....tháng .....năm 20.....*

ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM .....

Kính gửi : - Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi
- Cụm trưởng, (Khối trưởng) cụm, khối thi đua .....

Thực hiện Quy chế khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-LĐLĐ ngày 09/7/2015 và Hướng dẫn số /HD-LĐLĐ ngày ..... của Liên đoàn Lao động tỉnh; căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, chương trình công tác và các nội dung đã giao ước thi đua năm 20..... của Cụm, Khối thi đua ..... (LĐLĐ các huyện thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc) đăng ký thi đua với những nội dung cụ thể sau :

1. Thực hiện và phối hợp thực hiện tốt Chương trình công tác năm ..... của Cụm (Khối) thi đua.

2. Thực hiện tốt các nội dung đã ký kết giao ước thi đua với các đơn vị trong Cụm, (Khối) thi đua *(cần cụ thể hoá những nội dung chủ yếu đã nêu trong Bảng chấm điểm, bình xét thi đua năm ..... cho phù hợp với từng đơn vị)*

3. Tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các phong trào thi đua, các hoạt động và các chủ trương công tác do Liên đoàn Lao động tỉnh phát động và triển khai trong năm .....

4. Vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động trong đơn vị đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

5. Xây dựng nội bộ cơ quan và Ban BCH, Ban Thường vụ đoàn kết thống nhất; các tổ chức Đảng, Công đoàn, ... của cơ quan được cấp trên công nhận đạt vững mạnh.

6. Đăng ký Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm 2016 ..... *(nêu Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đăng ký)*

TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)

Nơi nhận:

Mẫu số 2

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
KHỐI, CỤM THI ĐUA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /LĐLĐ

....., ngày .....tháng .....năm 20.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA NĂM .....

Thực hiện Hướng dẫn số ..../HD-LĐLĐ ngày ...../5/2017 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh "Về hoạt động cụm, Khối thi đua LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc Liên đoàn và các Ban, đơn vị trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh";

Căn cứ Kết quả điểm tự chấm của các đơn vị thành viên và điểm chấm chéo trong Cụm, Khối thi đua;

Khối (Cụm) thi đua ..... báo cáo kết quả chấm điểm và bình xét thi đua năm ..... như sau :

TT	ĐƠN VỊ	Điểm do các đơn vị tự chấm	Điểm do Khối, Cụm chấm *(điểm chấm chéo /bình quân)*	Bình xét thi đua *(ghi rõ đơn vị nhất, nhì, ba ..... và đề nghị khen thưởng)*

TM. CỤM (KHỐI)THI ĐUA

***Nơi nhận*:**

Mẫu số 3

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI **CỤM (KHỐI THI ĐUA)..... ..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /	*....., ngày .....tháng .....năm 20.....*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị khen thưởng ....

Kính gửi : Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quy chế khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-LĐLĐ ngày 09/7/2015 và Hướng dẫn số ...../HD-LĐLĐ ngày ...../5/2017 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh "Về hoạt động cụm, Khối thi đua LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc Liên đoàn và các Ban, đơn vị trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh";..... của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh;

Căn cứ kết quả chấm điểm và bình xét thi đua năm ...., Khối (Cụm) thi đua ..... kính đề nghị Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng như sau :

-

-

(Có danh sách kèm theo - Xếp theo thứ tự thành tích từ cao xuống thấp)

Khối (Cụm) thi đua ..... đảm bảo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng là đúng thực tế và đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

TM. KHỐI (CỤM) THI ĐUA

Nơi nhận:

Mẫu số 4

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
CỤM.(KHỐI THI ĐUA).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày .....tháng .....năm 20.....

TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

TT	TÊN ĐƠN VỊ	TÓM TẮT THÀNH TÍCH	MỨC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
		1) Tóm tắt ngắn gọn những thành tích tiêu biểu nhất, những chỉ tiêu đạt được (có so sánh với chỉ tiêu được giao) *2) Ghi rõ những hình thức khen thưởng tương ứng*	

TM. KHỐI (CỤM) THI ĐUA

Nơi nhận:

Mẫu số 5

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC	....., *ngày .....tháng .....năm 20.....*

BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM (LĐLĐ TỈNH)
TẶNG CỜ THI ĐUA NĂM .....

Tên đơn vị : *(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)*

- Tổng số đoàn viên ...../.....CNVCLĐ
- Tổng số CĐCS trực thuộc : .....

1) Thành tích đạt được :

Báo cáo thành tích đạt được trong phong trào thi đua : Nội dung báo cáo cần nêu rõ những thành tích đạt được trong năm, có so sánh với chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình mới và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn.

2) Các hình thức đã được khen thưởng trong các năm trước liền kề (*Cờ Thi đua Tổng Liên đoàn : 3 năm; Cờ LĐLĐ tỉnh 2 năm).*

XÁC NHẬN	**TM/BAN THƯỜNG VỤ (BCH)**
CỦA LĐLĐ TỈNH QUẢNG NGÃI	